

Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 05 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 04/2024/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Anh Trần Tuấn A, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Tổ 19, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 02, phường T, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Trần Thị H và anh Trần Tuấn A trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị H và anh Trần Tuấn A là vợ chồng hợp pháp theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 35/2013, quyền số 01/2013, ngày 28/11/2013 của Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã Lai Châu (nay là UBND phường Quyết Tiến, thành phố L, tỉnh Lai Châu) đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Đến nay, chị H và anh Tuấn A thực sự tự nguyện ly hôn và đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên cần được Tòa án chấp nhận.

[2] Chị Trần Thị H và anh Trần Tuấn A đã thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung; việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con cái, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung; nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân và gia đình đều được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên đương sự, của con chung, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Trần Tuấn A.

- **Về việc nuôi con chung:** Chị Trần Thị H và anh Trần Tuấn A có 03 con chung là cháu Trần Tuấn T, sinh ngày 11/6/2014, cháu Trần Tuấn K, sinh ngày 31/12/2018, cháu Trần Hà P, sinh ngày 19/5/2024. Chị Hà và anh Tuấn Anh thỏa thuận:

Anh Trần Tuấn A là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung là cháu Trần Tuấn T, sinh ngày 11/6/2014 và cháu Trần Tuấn K, sinh ngày 31/12/2018 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Trần Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Trần Hà P, sinh ngày 19/5/2024 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Hà và anh Tuấn Anh tự thỏa thuận không cấp dưỡng nuôi con chung đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Trần Thị H và anh Trần Tuấn A có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở chị Hà và anh Tuấn Anh thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Trần Thị H và anh Trần Tuấn A không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Tuấn A và chị Trần Thị H thỏa thuận chị Hà là người nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận chị Trần Thị H đã nộp đủ số tiền lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm trên theo biên lai nộp tiền tạm ứng lệ phí số 0001017 ngày 10/10/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường Q, thành phố L;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THA dân sự thành phố L;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Bích Nga